

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2013

NGHỊ ĐỊNH
Quy định về công tác gia đình

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật hôn nhân và gia đình ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Luật bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về công tác gia đình.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về công tác gia đình; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác gia đình.

Công tác gia đình là hoạt động của các cơ quan, tổ chức nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác gia đình.

Điều 3. Cơ quan quản lý nhà nước về công tác gia đình

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về công tác gia đình trong phạm vi toàn quốc.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý nhà nước về công tác gia đình.

3. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác gia đình tại địa phương.

Chương II **NỘI DUNG CÔNG TÁC GIA ĐÌNH**

Điều 4. Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về công tác gia đình

Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình; bình đẳng trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

Điều 5. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình; biên soạn tài liệu về công tác gia đình.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ quy định chi tiết Khoản 1 Điều này.

Điều 6. Tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức về công tác gia đình

1. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về gia đình, thực hiện bình đẳng trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình, thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

2. Xây dựng tài liệu và phổ biến kiến thức về gia đình, vận động nhân dân xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình; kế thừa, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của gia đình, dòng họ gắn với xây dựng những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

Điều 7. Tổ chức, cơ quan cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình

1. Việc cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp thực hiện.

2. Điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Luật doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình

1. Tư vấn, giáo dục trước hôn nhân; cung cấp kiến thức, kỹ năng xây dựng và tổ chức cuộc sống gia đình; lồng ghép phù hợp nội dung giáo dục đời sống gia đình vào chương trình các cấp học; hỗ trợ việc duy trì, bảo tồn các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình.

2. Hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình.

3. Xây dựng và hướng dẫn nhân rộng các mô hình gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan quy định chi tiết các Khoản 1, 2 và 3 Điều này.

Điều 9. Tổ chức kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam

Hằng năm, tổ chức kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (ngày 28 tháng 6) nhằm đề cao trách nhiệm của lãnh đạo các ngành, các cấp, các đoàn thể, tổ chức xã hội và gia đình quan tâm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững; động viên, khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân, gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác gia đình.

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về công tác gia đình

Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về công tác gia đình theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và công tác gia đình

1. Tổ chức các hoạt động điều tra, khảo sát và nghiên cứu khoa học phục vụ việc xây dựng chính sách, pháp luật về công tác gia đình.

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và công tác gia đình.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết Khoản 2 Điều này.

Điều 12. Hợp tác quốc tế

Hợp tác với các quốc gia, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong việc xây dựng chính sách, kinh nghiệm quản lý, nghiên cứu khoa học, trao đổi chuyên gia, hỗ trợ kỹ thuật và tài chính về lĩnh vực gia đình theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Sơ kết, tổng kết, chế độ thông tin, báo cáo

1. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động về công tác gia đình tại địa phương, báo cáo cơ quan cấp trên.

2. Hằng năm, trước ngày 15 tháng 12, các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác gia đình về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình.
2. Hướng dẫn và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình.
3. Hướng dẫn và tuyên truyền, vận động, phổ biến chính sách, pháp luật, kiến thức về công tác gia đình.
4. Xây dựng và hướng dẫn nhân rộng các mô hình gia đình.
5. Quản lý nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình.
6. Hướng dẫn và tổ chức kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam.
7. Hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học về gia đình và công tác gia đình theo quy định của pháp luật.
8. Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và công tác gia đình.
9. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về công tác gia đình theo quy định của pháp luật.
10. Sơ kết, tổng kết, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện công tác gia đình.

Điều 15. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn, lồng ghép các chính sách về công tác gia đình vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 16. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành có liên quan bố trí kinh phí thực hiện công tác gia đình theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra các Bộ, ngành liên quan, các địa phương trong việc bố trí và sử dụng kinh phí thực hiện công tác gia đình.

Điều 17. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp

1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan trong việc xây dựng chính sách, pháp luật về công tác gia đình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Hướng dẫn công tác hoà giải mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam lồng ghép phù hợp nội dung giáo dục về gia đình vào chương trình giáo dục các cấp học.

Điều 19. Trách nhiệm của Bộ Nội vụ

Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp.

Điều 20. Trách nhiệm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, cơ quan có liên quan xây dựng chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong gia đình, chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi trong gia đình và phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 21. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ

1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các nội dung liên quan đến công tác gia đình trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Ban hành và trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, pháp luật, chương trình, đề án liên quan đến công tác gia đình; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chính sách, pháp luật, chương trình, đề án thuộc trách nhiệm quản lý liên quan đến công tác gia đình.

3. Hằng năm, tổng kết việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác gia đình thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước do Bộ, ngành chủ trì, gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 22. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp

1. Tổ chức, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác gia đình tại địa phương.

2. Xây dựng, triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác gia đình gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Bố trí ngân sách cho công tác gia đình theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 23. Tham gia quản lý nhà nước về công tác gia đình của các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm cho Hội Liên hiệp phụ nữ cùng cấp tham gia quản lý nhà nước về công tác gia đình theo quy định của pháp luật và theo quy định tại Điều 4, Điều 6, các Khoản 1, 2 và 3 của Điều 8, Điều 9 Nghị định này.

Điều 24. Tham gia thực hiện công tác gia đình

Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác gia đình theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Kinh phí thực hiện công tác gia đình

1. Kinh phí dành cho các hoạt động về công tác gia đình của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí cho công tác gia đình thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản liên quan.

2. Kinh phí huy động của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước cho công tác gia đình được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2013.

Điều 27. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).N 300

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Tấn Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: **44/SY-UBND**

Bình Định, ngày 08 tháng 01 năm 2013

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở : KHĐT, VH&DL, LĐ TB&XH, TC, Nội vụ, Tư pháp, GD&ĐT;
- UBND các huyện, Thị xã, TP ;
- PVP Nguyễn Tấn Luật, K5, K20;
- Lưu: VT (25b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Tấn Luật

